

Số: 147/2020/QĐST – HNGĐ.

Mỹ Hào, ngày 25 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 105/2020 /TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H – Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh H

Bị đơn: Anh Phạm Duy Anh – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh H

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Phạm Khánh Ngọc - Sinh ngày: 31/8/2018

Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh H

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Ng: Chị Vũ Thị H – Sinh năm :1991

Đều có địa chỉ: Thôn Vân Dương, xã Hòa Phong, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Trợ giúp viên pháp lý: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị H – Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh H

Anh Phạm Duy A – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh H

2/- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị H và anh Phạm Duy A thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị xác nhận vợ chồng sinh được 01 con chung là Phạm Khánh Ng - Sinh ngày: 31/8/2018. Anh chị thỏa thuận giao cháu Ng cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu thành niên, chị H tự nguyện không yêu cầu anh Phạm Duy A cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Duy A được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, nợ, công sức, ruộng nông nghiệp:** Chị Vũ Thị H và anh Phạm Duy A tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vũ Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0004292 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Trả lại chị H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Chị H đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3/- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND thị xã M
- Chi cục T.H.A DS thị xã M
- UBND xã H
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trương Thế Dương